

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2020/HS-ST  
Ngày 14 - 8- 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thẩm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Mỹ Hương  
Ông Bùi Đức Thắng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thúy Kiều - Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:*** Ông Đoàn Đắc Bắc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 561/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Anh T**, sinh ngày 12/7/2001; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: ấp K, xã P, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới T1: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Đại N, sinh năm 1980; con bà: Trần Thị M, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 04/2020/HSST, ngày 27/4/2020 và Quyết định thi hành án số 16 ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, tuyên phạt Huỳnh Anh T 01 năm tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tại bản án này T bị tạm giữ từ ngày 26/8/2019 đến ngày 29/8/2019.

Bị bắt tạm giam lúc 07 giờ ngày 12/3/2020 và bị tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Dân Quốc - là luật sư của Văn phòng luật sư Chánh Kiến thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau.

***- Bị hại:*** Anh Trần Hữu Ng - sinh năm 1978 (đã chết)

***- Đại diện hợp pháp của bị hại:***

Ông Trần Hữu T1 - sinh năm 1957 (cha ruột)

Bà Lâm Thị X - sinh năm 1957 (mẹ ruột)

Anh Trần Hữu Tr - sinh năm 1980 (em ruột)

Anh Trần Hữu Đ - sinh năm 1979 (em ruột)

Chị Trần Thị Mỹ H - sinh năm 1985 (em ruột)

Trần Hữu Đ1 - sinh ngày 07/10/2005 (con ruột)

Cùng cư trú: Ấp K, xã P, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu

Người đại diện theo ủy quyền của Xuân, Trí, Đức, Hiền, Đạt: Ông Trần Hữu T1.

- Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan:

Chị Trần Thị M - sinh năm 1976

Nơi cư trú: ấp K, xã P, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu

Anh Trần T L - sinh năm 1998

Nơi cư trú: Ấp B, xã G, huyện D, tỉnh Cà Mau.

Chị Trần Ngọc Đ - sinh năm 2001

Nơi cư trú: Ấp X, xã Y, thành phố C, tỉnh Cà Mau

Tất cả có mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/01/2020, Huỳnh Anh T không có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe biển số 69B1-462.84 của Trần Ngọc Đ chở Trần T Linh đi theo tuyến Quốc lộ 1A từ hướng Bạc Liêu về hướng tỉnh Cà Mau để về nhà của Đ. Khi đến cầu Tắc Vân thuộc ấp 1, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, lúc này khoảng 14 giờ 15 phút, T phát hiện có 01 xe ô tô tải nhỏ đang chạy cùng chiều phía trước. T điều khiển xe lần qua làn đường phía tay trái để vượt lên xe ô tô tải, thì xe của T đụng vào bánh trước của xe mô tô biển số 94H2-1515 do anh Trần Hữu Ng đang điều khiển ngược chiều lại với bị cáo. Tai nạn xảy ra anh Ng bị thương nặng, được nhân dân đưa đi cấp cứu. Anh Ng tử vong tại Bệnh viện tỉnh Cà Mau.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 15 giờ 30 phút ngày 27/01/2020 thể hiện như sau:

+Tai nạn xảy ra tại dốc cầu “Tắc Vân” tuyến Quốc lộ 1A, thuộc ấp 1, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, mặt lộ rộng 12m70, đường 02 chiều, chia 04 làn, hai bên đường là lan can cầu chạy dọc theo chiều đi, đường có hệ thống biển báo Đ đủ. Lấy trụ biển báo W439 (biển cầu) Tắc Vân làm mốc chuẩn, lấy lề phải theo hướng đi từ Bạc Liêu về hướng tỉnh Cà Mau làm chuẩn.

+ Vị trí số 01 là vết cày kích thước 02 x 03 cm có chiều từ Bạc Liêu về Cà Mau dấu vết cày đo vào lề chuẩn là 6m62

+ Từ vết cày 01 đo đến vết cày số 03 là 01m02 vết cày 03 kích thước 10 x 01cm, dấu cày đo vào lề chuẩn là 6m35.

+ Từ vết cày 01 đo đến vết cày 02 là 01m04, vết cày 02 kích thước 25 x 02cm dấu vết cày đo vào lề chuẩn là 5m60.

+ Từ vết cày 01 đo đến xe 94H2-1515 là 02m90 và tâm sau đo vào lề lộ 8m10, tâm trước đo vào lề lộ là 8m25.

+ Từ dấu vết cày 02 đo đến vết cày 04 là 0,95m. Vết cày số 04 dài 04m đầu vết cày đo vào lề chuẩn là 5m62 ; cuối vết cày là vị trí xe ngã. Xe 69B1-462.84 tâm sau đo vào lề lộ 05m, tâm trước đo vào lề lộ là 5m55.

+ Trụ cầu tới tâm trước xe 69B1-462.84 là 7m90

- Kết quả khám phương tiện thể hiện:

+ Đối với xe mô tô do ông Ng điều khiển xe mô tô 94H2-1515: Tay gương chiếu hậu bên trái gãy; Bên trái ốp trước tay lái bị nứt bể; Cụm đèn pha, mặt nạ bị bể; Hai phuộc trước bị cong về sau và thân phuộc trái bị trầy ra phía

sau; Cụm nhôm đo tốc độ bị bể; Cốt đùm bánh trước bị cong về sau; Lớp bánh trước rách, bể và vành trái, liền trước bị bể vào trong; Vè, bửng, càng số, gác chân, capo bên trái bị nứt bể.

+ Đối với xe của T điều khiển xe 69B1-462.84: Vè chắn bùn trước bị bể, mặt nạ bị nứt bể; 02 phuộc trước bị cong về sau và thân phuộc trái bị trầy; Niền bánh bị chầy xước, nứt bể; Cụm đèn pha nứt bể; Càng trái bên phải bị cong từ trên xuống dưới; Đầu tay thắng phải bị mài mòn; Nắp bình đầu thắng bị mài mòn; Đầu Pax cố định của IC bị trầy và có rính chất bám màu vàng.

- Theo Kết luận giám định tử thi số 08/TT-20 ngày 10/02/2020 của Trung tâm Pháp Y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận nguyên nhân chết của ông Trần Hữu Ng:

+ Về dấu hiệu chính qua giám định gồm: vết rách da phức tạp trán phải kích thước 3,5 cm x 02cm; Nhiều vết xây xát da và sưng nề vùng trán, thái dương kích thước 17 cm x 09 cm; mảng bầm vùng cằm phải kích thước 04 cm x 01 cm; Bầm tụ máu cằm phải; hai bán cầu não bị phù nề sung huyết; Xuất huyết vùng nhẹ vùng cằm phải; xuất huyết dưới nhện vùng thái dương phải; tụ máu xung quanh cầu não; xuất huyết trong cầu não; Nứt sọ vùng cằm phải lên vùng hố yên và thái dương phải; Nồng độ cồn 316,34mg/100ml;

Về vật chứng, tài sản thu giữ :

+ 01 xe mô tô biển số xe mô tô 94H2-1515 ( của ông Trần Hữu T1, hiện đã trả cho ông T1).

+ 01 xe mô tô 69B1-462.84 của Trần Ngọc Đ.

+ Tiền Việt Nam 5.000.000 đồng, do gia đình bị cáo nộp khắc phục hậu quả.

+ 01 cái áo thun dài tay màu đỏ có sọc giữa cánh tay màu trắng của Linh.

+ 01 cái quần sọt Jean có nhiều vết rách, hai bên gò có ký hiệu “MK” của Linh.

+ 01 cái quần sọt Jean màu xanh có dính vết bắn màu vàng nhạt của T.

Dân sự: Đại diện bị hại là ông Trần Hữu T1 yêu cầu bị cáo T bồi thường: Tiền sửa xe mô tô 94H2-1515 là 11.206.000 đồng; tiền mai táng phí 15.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 100.000.000 đồng; tiền cấp dưỡng cho cháu Trần Hữu Đạt 20.000.000 đồng.

Hiện đại diện bị hại là ông Trần Hữu T1 đã nhận số tiền khắc phục hậu quả của bị cáo là 5.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 133/CT-VKS ngày 23/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau đã truy tố Huỳnh Anh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Huỳnh Anh T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Anh T từ 03 đến 04 năm tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 04/2020/HSST, ngày 27/4/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại: Tiền sửa xe mô tô 94H2-1515 là 11.206.000 đồng; tiền mai táng phí 15.000.000 đồng; tiền cấp dưỡng cho cháu Trần Hữu Đạt, sinh ngày 07/10/2005 là 20.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 30 tháng lương bằng 44.700.000 đồng.

Tang vật: Trả lại cho Trần Ngọc Đ 01 xe mô tô 69B1-462.8401; tịch thu tiêu hủy cái áo thun dài tay màu đỏ có sọc giữa cánh tay màu trắng và 01 cái quần sọt Jean có nhiều vết rách, hai bên gò có ký hiệu "MK" của Linh; tịch thu tiêu hủy 01 cái quần sọt Jean màu xanh có dính vết bẩn màu vàng nhạt của T.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh mà Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới khung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 27/01/2020, Huỳnh Anh T điều khiển xe mô tô biển số 69B1-462.84 chạy theo hướng từ Bạc Liêu đến Cà Mau, khi đến cầu Tắc Vân trên tuyến Quốc lộ 1A thuộc ấp 1, xã Tắc Vân, thành Cà Mau, tỉnh Cà Mau thì đụng vào xe mô tô do ông Trần Hữu Ng đang điều khiển đi ngược chiều, làm ông Ng bị ngã xuống lộ, bị chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong. Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, thừa nhận cái chết của ông Ng là do bị cáo gây ra. Xét lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, phù hợp với kết luận giám định pháp y tử thi cùng các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, từ đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Huỳnh Anh T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông, nhưng không tuân thủ luật giao thông đường bộ. Bị cáo điều khiển xe không có giấy phép lái xe là vi phạm khoản 9 Điều 8 và bị cáo tham gia giao thông đi không đúng làn đường quy định, cụ thể bị cáo lấn sang phần đường bên trái theo hướng tay của bị cáo là vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm bị hại tử vong. Hành vi của bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật mà còn xâm phạm đến T1 mạng của bị hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do đó cần xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi và hậu quả của bị cáo đã gây ra.

[3] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo khắc phục một phần hậu quả; đại diện bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết trên để giảm cho bị cáo một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Dân sự:

Dân sự: Đại diện bị hại là ông Trần Hữu T1 yêu cầu bị cáo T bồi thường: Tiền sửa xe mô tô 94H2-1515 là 11.206.000 đồng; tiền mai táng phí 15.000.000

đồng; tiền tổn thất tinh thần 100.000.000 đồng; tiền cấp dưỡng cho cháu Trần Hữu Đạt, sinh ngày 07/10/2005 là 20.000.000 đồng. Tổng cộng là 146.206.000 đồng. Hiện ông Trần Hữu T1 đã nhận số tiền khắc phục hậu quả của bị cáo là 5.000.000 đồng. Ông T1 yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 141.206.000 đồng

Xét yêu cầu của đại diện bị hại, Hội đồng xét xử thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của đại diện bị hại đối với tiền sửa xe mô tô 94H2-1515 là 11.206.000 đồng; tiền mai táng phí 15.000.000 đồng; tiền cấp dưỡng cho cháu Trần Hữu Đạt 20.000.000 đồng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo, phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Đối với khoản tiền tổn thất tinh thần, bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử thấy: Trước khi chết, bị hại và con bị hại sống chung với cha mẹ bị hại là ông Trần Hữu T1, bà Lâm Thị X. Nay bị hại tử vong làm tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại là điều không thể tránh khỏi. Mặt khác, bị hại mất đi để lại cháu Đạt là con chưa thành niên của bị hại Ng cho ông T1, bà Xuân chăm sóc. Do đó cần buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại là phù hợp. Tuy nhiên, đại diện bị hại yêu cầu số tiền 100.000.000 đồng là cao và đại diện Viện kiểm sát đề nghị số tiền 44.700.000 đồng, tương đương 30 tháng lương cơ sở là thấp, nên cần điều chỉnh lại cho tương xứng. Buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần do T1 mạng của bị hại bị xâm phạm cho gia đình bị hại 50 tháng lương cơ sở bằng số tiền 74.500.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại là 120.706.000 đồng. Đối trừ số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo đã khắc phục, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 115.706.000 đồng. Ông T1 đại diện gia đình bị hại nhận số tiền trên.

[5] Tang vật:

Đối với 01 xe mô tô biển số xe mô tô 94H2-1515, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Cà Mau đã trả cho ông Trần HữuT1, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 01 xe mô tô 69B1-462.84 của Trần Ngọc Đ. Xét thấy việc T tự điều khiển xe của Đ chở L gây tai nạn, Đ không biết, nên cần trả lại cho Đ.

Tiền Việt Nam 5.000.000 đồng, do gia đình bị cáo nộp khắc phục hậu quả, cần đối trừ vào Ng vụ bồi thường của bị cáo đối với gia đình bị hại.

01 cái áo thun dài tay màu đỏ có sọc giữa cánh tay màu trắng và 01 cái quần sọt Jean có nhiều vết rách, hai bên gó có ký hiệu “MK” của L; 01 cái quần sọt Jean màu xanh có dính vết bẩn màu vàng nhạt của T. T và L không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy

[6] Việc bị cáo điều khiển xe không có giấy phép lái xe, Trần Ngọc Đ và Trần T L không biết, nên không xem xét xử lý Đ và L là phù hợp.

[7] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 584, Điều 591, 593 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Anh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Anh T 03 (ba) năm tù. thời hạn tù T1 từ ngày 12/3/2020.

Tổng hợp hình phạt của bản án số 04/2020/HSST, ngày 27/4/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, xử phạt Huỳnh Anh T 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hình phạt chung của 02 bản án, bị cáo phải chấp hành là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù T1 từ ngày 12/3/2020, được trừ thời gian tạm giữ trước từ ngày 26/8/2019 đến ngày 29/8/2019.

Buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 120.706.000 đồng. Đối trừ số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo đã khắc phục, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 115.706.000 đồng. Ông T1 đại diện gia đình bị hại nhận số tiền trên.

Trả lại cho Trần Ngọc Đ 01 xe mô tô biển số kiểm soát 69B1-462.84.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái áo thun dài tay màu đỏ, có sọc giữa cánh tay màu trắng và 01 cái quần sọt Jean có nhiều vết rách hai bên gối có hiệu “MK” (của Linh); 01 cái quần sọt Jean màu xanh có dính vết bẩn màu vàng nhạt (của T).

Các vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 5.785.000 đồng (chưa nộp).

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, Ng vị liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thẩm

